

MAR25 2024 - 2025

顺序号	Qty	说明	价格		
720501	100	白貂 RF BRNZ	- -		
720502	195	白貂 FLAT SLVR	- -		
720503	126	白貂 FLAT SLVR	- PLUS		
* * * * * * 720504 * * * * *	200	白貂 FLAT GOLD	- PLUS		
* * * * * * 720505 * * * * *	218	418 Skins		*	*
* * * * * * 720506 * * * * *	200	白貂 FLAT PLAT	- PLUS		
* * * * * * 720507 * * * * *	179	379 Skins		*	*
720508	99	白貂 CURL GOLD	- -		
720509	136	白貂 CURL GOLD	- PLUS		
720510	74	SPOT FLAT GOLD	- -		
720511	192	SPOT - A	- -		
720512	224	SPOT - B	- -		
720513	35	白貂 - -	- MSZ		
720514	215	白貂 L HAIR -	FLAT -		
720515	29	白貂 L HAIR -	CURL -		
		Swakara White 等外皮			
720517	54	白貂 (STN2) -	- -		
720518	95	白貂 (DAM) -	- -		

MAR25 2024 - 2025

顺序号	Qty	说明	价格		
720701	41	GREY FLAT B	-	-	